

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Thăng Hoa;  
2. Địa chỉ: QL1A, thôn Liễu Trĩ, xã Bình Nguyên, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam  
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hằng ngày, 07 ngày trên tuần;  
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên             | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                             | Vị trí chuyên môn                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                     | 3                      | 4                                                                                                                                                             | 5                                                                                                                     | 6                                                                                                                             | 7                                                                     | 8       |
| 1   | Nguyễn Thanh Phước    | 001219/QNA-CCHN        | Khám và chữa bệnh Ngoại khoa, Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm                                                                                                     | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- Chẩn đoán hình ảnh- Siêu âm- Giám đốc - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật             | Không                                                                 |         |
| 2   | Nguyễn Ngọc Tuấn      | 001260/DNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội                                                                                                                          | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Bác sĩ KBCB nội khoa - Hồi sức cấp cứu - Siêu âm tổng quát - Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch- Phó Giám đốc                    | Không                                                                 |         |
| 3   | Dương Văn Sơn         | 005293/QNA-CCHN        | Da Khoa                                                                                                                                                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Bác sĩ KBCB Nội khoa- Trưởng Khoa khám bệnh                                                                                   | Không                                                                 |         |
| 4   | Nguyễn Tiến Mạnh      | 003197/QNA-CCHN        | Y học cổ truyền                                                                                                                                               | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT                                                                                                  | Không                                                                 |         |
| 5   | Đỗ Ngọc Huy           | 004536/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại                                                                                                                        | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- Nội soi Dạ dày tá tràng - đại tràng, Phẫu thuật nội soi tổng quát, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ | Không                                                                 |         |
| 6   | Nguyễn Thị Huyền      | 007376/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất                                                                                                                 | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mất- Phó khoa Liên chuyên Khoa: THM-RHM-Mắt                                                  | Không                                                                 |         |
| 7   | Võ Thị Kim Chi        | 004486/QNA-CCHN        | Da khoa                                                                                                                                                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Diễn Dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh                                                                                  | Không                                                                 |         |
| 8   | Nguyễn Thị Thanh Diệu | 005666/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                                                                                    | Không                                                                 |         |

| STT | Họ và tên            | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                         | Vị trí chuyên môn                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                    | 3                      | 4                                                                                                                                                            | 5                                                                                                                 | 6                                                      | 7                                                                     | 8       |
| 9   | Trương Thị Phương    | 005668/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                             | Không                                                                 |         |
| 10  | Trần Thị Phương      | 005667/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                             | Không                                                                 |         |
| 11  | Phan Thị Tuyết Trinh | 006174/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                             | Không                                                                 |         |
| 12  | Phan Văn Vũ          | 005288/QNA-CCHN        | Nha khoa                                                                                                                                                     | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                             | Không                                                                 |         |
| 13  | Nguyễn Thị Kiểm      | 002883/QNA-CCHN        | Nha khoa                                                                                                                                                     | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                             | Không                                                                 |         |
| 14  | Trần Thị Kim Sinh    | 003617/QNA-CCHN        | Chuyên khoa Nha khoa                                                                                                                                         | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                             | Không                                                                 |         |
| 15  | Nguyễn Thị Lệ Ly     | 005662/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                             | Không                                                                 |         |
| 16  | Nguyễn Thị Cúc       | 006345/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                             | Không                                                                 |         |
| 17  | Võ Thị Hà            | 004491/QNA-CCHN        | Đa khoa                                                                                                                                                      | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                             | Không                                                                 |         |
| 18  | Phan Ái Lệ Duyên     | 003772/QNA-CCHN        | Đa khoa                                                                                                                                                      | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                             | Không                                                                 |         |
| 19  | Võ Thị Thu Thủy      | 001261/QNA-CCHN        | Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều Dưỡng.           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều Dưỡng- Điều dưỡng Trưởng Bệnh viện theo phân công | Không                                                                 |         |

| STT | Họ và tên             | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                            | Vị trí chuyên môn                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác | Chi chú |
|-----|-----------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                     | 3                      | 4                                                                                                                                                   | 5                                                                                                                    | 6                                                   | 7                                                               | 8       |
| 20  | Châu Thị Huệ          | 003858/QNA-CCHN        | Khám chữa bệnh đa khoa: Siêu âm; Nội soi; Điện tim                                                                                                  | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB Nội khoa - Siêu âm - Nội soi - Điện tim | Không                                                           |         |
| 21  | Nguyễn Văn Tuấn       | 004498/QNA-CCHN        | Kỹ thuật Y học.                                                                                                                                     | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên- Trưởng phòng Xquang                  | Không                                                           |         |
| 22  | Nguyễn Thụy Thụy Dung | 004488/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                          | Không                                                           |         |
| 23  | Võ Thị Thu Thảo       | 004490/QNA-CCHN        | Đa khoa                                                                                                                                             | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                          | Không                                                           |         |
| 24  | Võ Thị Hương          | 004687/QNA-CCHN        | Đa khoa                                                                                                                                             | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                          | Không                                                           |         |
| 25  | Ngô Thị Anh Đào       | 006448/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                          | Không                                                           |         |
| 26  | Phạm Ngọc Dũng        | 004499/QNA-CCHN        | Hình ảnh Y học                                                                                                                                      | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên hình ảnh Y học                        | Không                                                           |         |
| 27  | Đỗ Ngọc Hiền          | 005588/QNA-CCHN        | Kỹ thuật viên hình ảnh Y học.                                                                                                                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên hình ảnh Y học                        | Không                                                           |         |
| 28  | Võ Dìe Nhật           | 006165/QNA-CCHN        | Hình ảnh Y học                                                                                                                                      | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên hình ảnh Y học                        | Không                                                           |         |
| 29  | Trần Vương Quân       | 007204/QNA-CCHN        | Thực hiện kỹ thuật Hình ảnh Y học                                                                                                                   | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên hình ảnh Y học                        | Không                                                           |         |
| 30  | Đoàn Lâm Vũ           | 001267/QNA-CCHN        | Xét nghiệm                                                                                                                                          | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên- Trưởng phòng Xét nghiệm              | Không                                                           |         |



| STT | Họ và tên          | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                            | Vị trí chuyên môn                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****                                                                                                                                                   | Chi chú |
|-----|--------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   |                    | 3                      | 4                                                                                                          | 5                                                                                                                    | 6                                                                                                                          | 7                                                                                                                                                                                                                       | 8       |
| 31  | Hồ Thị Loan        | 0005435/DNA-CCHN       | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm                                                                | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                   | Không                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 32  | Trần Thị Nhung     | 006459/QNA-CCHN        | Xét nghiệm Y học                                                                                           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                   | Không                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 33  | Lê Thị Khánh An    | 002880/QNA-CCHN        | Xét nghiệm                                                                                                 | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                   | Không                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 34  | Võ Thị Diễm Trang  | 004488/DNA-CCHN        | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm                                                                | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                   | Không                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 35  | Bùi Thị Thanh Thủy | 004696/QNA-CCHN        | Cao đẳng, Xét nghiệm Y học                                                                                 | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                   | Không                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 36  | Nguyễn Thị Thôn    | 004698/QNA-CCHN        | Cao đẳng, Xét nghiệm Y học                                                                                 | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                   | Không                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 37  | Đoàn Thị Mỹ Diễm   | 006145/QNA-CCHN        | Xét nghiệm Y học                                                                                           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                   | Không                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 38  | Trần Thị Ngọc Hạnh | 006162/QNA-CCHN        | Xét nghiệm Y học                                                                                           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                   | Không                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 39  | Nguyễn Hoài Bảo    | 0014656/BYT-CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu                                                           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, nội khoa- Trưởng Khoa cấp cứu hồi sức                                             | Không                                                                                                                                                                                                                   |         |
| 40  | Hồ Văn Bảo         | 0014661/BYT-CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, thận nhân tạo và lọc máu. | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, nội khoa, thận nhân tạo, lọc máu và Siêu âm tổng quát; Phó Khoa Cấp cứu - Hồi sức | PhụCK Nội Tổng hợp (Địa chỉ: xã Tam Anh Bắc, huyện Sầu Thảnh, Quảng Nam); Thời gian làm việc: 18h-20h từ Thứ 2 đến thứ sáu ( trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa) |         |

| STT | Họ và tên              | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                            | Vị trí chuyển môn                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chưa bệnh khác ***** | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   |                        | 3                      | 4                                                                                                                                                  | 5                                                                                                                    | 6                                                  | 7                                                                     | 8       |
| 41  | Võ Thị Thuý            | 002876/QNA-CCHN        | Dã khoa                                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa cấp cứu hồi sức | Không                                                                 |         |
| 42  | Phạm Tấn Thành         | 005094/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015                                                                                    | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                         | Không                                                                 |         |
| 43  | Cao Tấn Huy            | 003771/QNA-CCHN        | Dã khoa                                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                         | Không                                                                 |         |
| 44  | Nguyễn Thị Thanh Hồng  | 004699/QNA-CCHN        | Cao đẳng điều dưỡng đa khoa                                                                                                                        | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                         | Không                                                                 |         |
| 45  | Nguyễn Phước Tiến      | 002627/QNA-CCHN        | Dã khoa                                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                         | Không                                                                 |         |
| 46  | Nguyễn Thị Phương Ly   | 007203/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                         | Không                                                                 |         |
| 47  | Hồ Thị Lợi             | 006030/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                         | Không                                                                 |         |
| 48  | Võ Ngọc Cát            | 004860/QNA-CCHN        | Cao đẳng điều dưỡng đa khoa                                                                                                                        | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                         | Không                                                                 |         |
| 49  | Nguyễn Phan Duy Phước  | 007211/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ      | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Y sĩ                                               | Không                                                                 |         |
| 50  | Nguyễn Thị Thanh Trang | 008289/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                         | Không                                                                 |         |
| 51  | Trần Thị Cẩm Giang     | 006160/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                         | Không                                                                 |         |

| STT | Họ và tên            | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                            | Vị trí chuyển môn                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****                                                                                                                                                            | Ghi chú |
|-----|----------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                    | 3                      | 4                                                                                                                                                   | 5                                                                                                                    | 6                                                                             | 7                                                                                                                                                                                                                                | 8       |
| 52  | Trần Trung Quân      | 008813/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Y sĩ                                                                          | Không                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 53  | Phan Thị Thuần       | 008009/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                    | Không                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 54  | Nguyễn Thị Thụy Tiên | 008878/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                    | Không                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 55  | Hồ Thị Thụy Vy       | 006247/DNA-CCHN        | Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                    | Không                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 56  | Nguyễn Ngọc Huỳnh    | 001204/QNA-CCHN        | Kiểm chữa bệnh Nội khoa, Chẩn đoán hình ảnh                                                                                                         | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB Nội khoa - Chẩn đoán hình ảnh, Nội soi, điện tâm- Trường Khoa Nội | PKCK Nội (Địa chỉ: Bù Trần Hả Lâm, huyện Thăng Bình, Quảng Nam); Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)                    |         |
| 57  | Dương Văn Thọ        | 001213/QNA-CCHN        | Kiểm chữa bệnh đa khoa, Siêu âm tổng quát, Nội soi, Điện tim                                                                                        | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB Nội khoa-Siêu âm - Nội soi - Điện tim; Phó khoa Nội               | PKCK Nội (Địa chỉ: thôn Quý Thọ, xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam); Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến chủ nhật (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa) |         |
| 58  | Nguyễn Văn Trục      | 0016869/BYT-CCHN       | Kiểm bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                                                                                                | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa nhi- Nội khoa                                         | PKCK Nhi (Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn Hả Lâm, huyện Thăng Bình); Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến chủ nhật (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)                |         |
| 59  | Trần Thị Hoài Giang  | 002114/DNA-CCHN        | Kiểm bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Da liễu                                               | Không                                                                                                                                                                                                                            |         |
| 60  | Trịnh Thế Tài        | 000168/QNA-CCHN        | Kiểm bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB Nội khoa                                                          | Không                                                                                                                                                                                                                            |         |



| STT | Họ và tên               | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                             | Vị trí chuyên môn                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú |
|-----|-------------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                       | 3                      | 4                                                                                                                                                   | 5                                                                                                                     | 6                                                                        | 7                                                                     | 8       |
| 61  | Nguyễn Thị Bích Hải     | 007210/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng | Không                                                                 |         |
| 62  | Nguyễn Thị Thuý Trang   | 006155/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                               | Không                                                                 |         |
| 63  | Đinh Thị Nhật Linh      | 004906/QNA-CCHN        | Cao đẳng điều dưỡng đa khoa                                                                                                                         | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                               | Không                                                                 |         |
| 64  | Nguyễn Thị Thanh Truyền | 007654/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                               | Không                                                                 |         |
| 65  | Nguyễn Thị Tề           | 003205/QNA-CCHN        | Dạ khoa                                                                                                                                             | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nội                                  | Không                                                                 |         |
| 66  | Nguyễn Thị Thanh Thủy   | 007653/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                               | Không                                                                 |         |
| 67  | Đoàn Thị Thao           | 006146/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                               | Không                                                                 |         |
| 68  | Nguyễn Thị Thuý Ái      | 007110/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                               | Không                                                                 |         |
| 69  | Trần Thị Thuý           | 004905/QNA-CCHN        | Dạ khoa                                                                                                                                             | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                               | Không                                                                 |         |
| 70  | Trần Thị Thuý           | 003202/QNA-CCHN        | Dạ khoa                                                                                                                                             | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                               | Không                                                                 |         |
| 71  | Phạm Thị Thu Hà         | 006456/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                               | Không                                                                 |         |

| STT | Họ và tên           | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                            | Vị trí chuyên môn                                                                                                                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****                                                                                                                                           | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                   | 3                      | 4                                                                                                                                                  | 5                                                                                                                    | 6                                                                                                                                                              | 7                                                                                                                                                                                                               | 8       |
| 72  | Nguyễn Thị Mỹ Linh  | 000762/QNA-CCHN        | Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức điều dưỡng                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                                                                                                     | Không                                                                                                                                                                                                           |         |
| 73  | Đinh Thị Tuyết Hằng | 004694/QNA-CCHN        | Dã Khoa                                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                                                                                                     | Không                                                                                                                                                                                                           |         |
| 74  | Phạm Thu Cẩm Nhung  | 002872/QNA-CCHN        | Dã Khoa                                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                                                                                                     | Không                                                                                                                                                                                                           |         |
| 75  | Đinh Văn Tươi       | 001203/QNA-CCHN        | Ngoại Khoa                                                                                                                                         | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại                                                                                                                                  | PKCB Ngoại (Đỉnh cầu; xã Bình Quỳ, huyện Tương Bình, Quảng Nam); Thời gian làm việc: 17h-20h từ thứ 2 đến chủ nhật (trừ thời gian KCB ngoại giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện dã khoa Thăng Long) |         |
| 76  | Phạm Đình Hưng      | 003434/QNA-CCHN        | Ngoại Khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình; Siêu âm tổng quát.                                                      | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- chấn thương chỉnh hình- Siêu âm                                                                                                 | Không                                                                                                                                                                                                           |         |
| 77  | Nguyễn Tuấn Dũng    | 0025031/BYT-CCHN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại.                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- phẫu thuật nội soi- Tân sở ngoại cơ thể diễn trị sỏi tiết niệu- Phô Giám đốc Bệnh viện                                          | Không                                                                                                                                                                                                           |         |
| 78  | Trần Văn Sáu        | 0016370/BYT-CCHN       | Chuyên khoa gây mê hồi sức                                                                                                                         | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức                                                                                                                         | Không                                                                                                                                                                                                           |         |
| 79  | Trương Ngọc Trung   | 006818/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh Dạ Khoa<br>Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa chấn thương chỉnh hình                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB đa khoa- Chấn thương - chỉnh hình- Phẫu thuật nội soi khớp- Phẫu thuật nội soi tiêu hóa- Cấp cứu và điều trị bỏng; Phó khoa Ngoại - Gây mê hồi sức | Không                                                                                                                                                                                                           |         |
| 80  | Hồ Thị Thu Thảo     | 004690/QNA-CCHN        | Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều Dưỡng. | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng Khoa ngoại-gây mê hồi sức                                                                                                        | Không                                                                                                                                                                                                           |         |
| 81  | Nguyễn Thị Mỹ Thọ   | 003775/QNA-CCHN        | Dã Khoa                                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                                                                                                     | Không                                                                                                                                                                                                           |         |



| STT | Họ và tên           | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                            | Vị trí chuyên môn            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác <small>aaaaa</small> | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   |                     | 3                      | 4                                                                                                                                                             | 5                                                                                                                    | 6                            | 7                                                                                    | 8       |
| 82  | Đinh Văn Uội        | 0016513/BYT-CCHN       | Chuyên khoa Gây mê hồi sức                                                                                                                                    | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức | Không                                                                                |         |
| 83  | Trần Thanh Vũ       | 005417/QNA-CCHN        | Cứ nhân điều dưỡng chuyên ngành GM-HS                                                                                                                         | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                   | Không                                                                                |         |
| 84  | Lưu Thị Thu Thảo    | 008877/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                   | Không                                                                                |         |
| 85  | Trương Thị Phương   | 005664/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                   | Không                                                                                |         |
| 86  | Nguyễn Thị Nở       | 002871/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                   | Không                                                                                |         |
| 87  | Nguyễn Thanh Thương | 002877/QNA-CCHN        | Dạ khoa                                                                                                                                                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                   | Không                                                                                |         |
| 88  | Nguyễn Thị Hồng Hoa | 002505/QB-CCHN         | Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức                                                                                                                | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                   | Không                                                                                |         |
| 89  | Vũ Thị Ngọc Huyền   | 004691/QNA-CCHN        | Cao đẳng điều dưỡng Gây mê hồi sức                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                   | Không                                                                                |         |
| 90  | Huyền Duy Phước     | 004695/QNA-CCHN        | Cao đẳng điều dưỡng đa khoa                                                                                                                                   | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                   | Không                                                                                |         |
| 91  | Phùng Thanh Tâm     | 006457/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                   | Không                                                                                |         |
| 92  | Lê Thị Hồng Phấn    | 006453/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                   | Không                                                                                |         |

| STT | Họ và tên             | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                            | Vị trí chuyên môn                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Chi chú |
|-----|-----------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                     | 3                      | 4                                                                                                                                                                    | 5                                                                                                                    | 6                                                                  | 7                                                                     | 8       |
| 93  | Trần Nhung            | 0016867/BYT-CCHN       | Khám chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng                                                                                                        | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT-PHCN-<br>Trưởng khoa YHCT - PHCN      | Không                                                                 |         |
| 94  | Nguyễn Châu           | 005748/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền, Phục hồi chức năng, Vật lý trị liệu                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng, Y học cổ truyền | Không                                                                 |         |
| 95  | Lê Thị Hoài Thuận     | 007203/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền                                                                                                                                 | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Y sĩ Y học cổ truyền                                               | Không                                                                 |         |
| 96  | Bùi Thị Thanh Hương   | 006143/QNA-CCHN        | Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng                                                                                                                                 | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng                  | Không                                                                 |         |
| 97  | Trần Quang Hưng       | 005707/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Y sĩ Y học cổ truyền                                               | Không                                                                 |         |
| 98  | Võ Thị Hồng Huyền     | 006472/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Y sĩ Y học cổ truyền                                               | Không                                                                 |         |
| 99  | Nguyễn Thị Thu Ba     | 006458/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sĩ, Y sĩ y học cổ truyền | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Y sĩ Y học cổ truyền                                               | Không                                                                 |         |
| 100 | Dương Thụy Hồng Tuyền | 007705/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Y sĩ Y học cổ truyền                                               | Không                                                                 |         |
| 101 | Phạm Khắc Tiến        | 000787/QNA-GPHN        | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                   | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên                                                      | Không                                                                 |         |
| 102 | Ngô Thị Thuý Phương   | 008183/QNA-CCHN        | Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y                  | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Cử nhân phục hồi chức năng                                         | Không                                                                 |         |
| 103 | Phạm Thị Hân          | 000791/QNA-GPHN        | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                   | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên                                                      | Không                                                                 |         |

| STT | Họ và tên              | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                     | Vị trí chuyên môn                                                                                                | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   |                        | 3                      | 4                                                                                                                                        | 5                                                                                                             | 6                                                                                                                | 7                                                                     | 8       |
| 104 | Hoàng Thanh Bình       | 019856/BYT-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa                                                                                            | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên Sản Phụ khoa; Siêng am Sản Phụ khoa - Trưởng khoa Phụ sản                                     | Không                                                                 |         |
| 105 | Vân Đức Tân            | 007373/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa                                                                                                        | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên Sản Phụ khoa; Siêng am Sản Phụ khoa; Phụ thuật nội sản sản phụ khoa cơ bản ; Phó khoa Phụ sản | Không                                                                 |         |
| 106 | Hồ Thị Linh            | 0002208/QNA-CCHN       | Sản phụ khoa                                                                                                                             | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Hệ sinh - Nữ hộ sinh trưởng khoa Phụ sản                                                                         | Không                                                                 |         |
| 107 | Bùi Thị Thanh Huyền    | 004497/QNA-CCHN        | Sản phụ khoa                                                                                                                             | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Hệ sinh                                                                                                          | Không                                                                 |         |
| 108 | Đoàn Thị Thu Thủy      | 005709/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Hệ sinh                                                                                                          | Không                                                                 |         |
| 109 | Nguyễn Thị Lệ          | 004680/QNA-CCHN        | Sản phụ khoa                                                                                                                             | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Hệ sinh                                                                                                          | Không                                                                 |         |
| 110 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | 006154/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Hệ sinh                                                                                                          | Không                                                                 |         |
| 111 | Trần Thị Anh Hiền      | 006159/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Hệ sinh                                                                                                          | Không                                                                 |         |
| 112 | Trần Thị Kim Lân       | 004496/QNA-CCHN        | Điều dưỡng Phụ sản                                                                                                                       | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                                                       | Không                                                                 |         |
| 113 | Vũ Thị Ngọc            | 006166/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Hệ sinh                                                                                                          | Không                                                                 |         |
| 114 | Vũ Thị Nguyệt          | 006476/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp | (7/6/2013-13/6/2016) từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Hệ sinh                                                                                                          | Không                                                                 |         |



| STT | Họ và tên             | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                            | Vị trí chuyên môn                                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                     | 3                      | 4                                                                                                                                                  | 5                                                                                                                    | 6                                                                                     | 7                                                                     | 8       |
| 115 | Hoàng Hữu Biên        | 001211/QNA-CCHN        | Gây mê hồi sức; Răng Hàm Mất                                                                                                                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng-Hàm-Mất- Gây mê hồi sức- Trường khoa Liên chuyên khoa    | Không                                                                 |         |
| 116 | Lê Tấn Sơn            | 001208/QNA-CCHN        | Nhãn khoa; Phẫu thuật đục thủy tinh thể bằng phương pháp Phaco.                                                                                    | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt- OCT cơ bản; Phẫu thuật Phaco - Phô Giảm đục              | Không                                                                 |         |
| 117 | Dương Công Tiên       | 007446/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng                                                                                                  | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai - mũi - họng; Nội soi Tai Mũi Họng                        | Không                                                                 |         |
| 118 | Trần Hồng Truyền      | 007498/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt                                                                                                               | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa mắt, OCT trung nhân khoa, Siêu âm nhãn khoa, Phẫu thuật Phaco | Không                                                                 |         |
| 119 | Châu Thị Nữ           | 006452/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                            | Không                                                                 |         |
| 120 | Trần Thị Thu Thanh    | 002875/QNA-CCHN        | Đa khoa                                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                            | Không                                                                 |         |
| 121 | Thùy Vũ Mỹ Linh       | 006168/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                            | Không                                                                 |         |
| 122 | Dỗ Thị Việt           | 007630/ĐNA-CCHN        | Theo Thông tư tiền tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                            | Không                                                                 |         |
| 123 | Vân Thị Hạ My         | 006164/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                            | Không                                                                 |         |
| 124 | Nguyễn Thị Linh       | 006153/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                                            | Không                                                                 |         |
| 125 | Nguyễn Thị Ánh Nguyệt | 002882/QNA-CCHN        | Đa khoa                                                                                                                                            | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Liên Chuyên Khoa: THỜI, RHM, mắt                   | Không                                                                 |         |

| STT | Họ và tên             | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                         | Vị trí chuyên môn                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                     | 3                      | 4                                                                                                                                                   | 5                                                                                                                 | 6                                                            | 7                                                                     | 8       |
| 126 | Nguyễn Thị Ánh Hòa    | 006451/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                   | Không                                                                 |         |
| 127 | Vũ Đăng Diễn Loan     | 007099/QNA-CCHN        | Thực hiện kỹ thuật Phẫu thuật răng                                                                                                                  | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật y                                                   | Không                                                                 |         |
| 128 | Nguyễn Thị Mỹ Thao    | 006455/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                                   | Không                                                                 |         |
| 129 | Lê Thị Kim Dung       | 007214/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi                                                                                                                | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa nhi                                  | Không                                                                 |         |
| 130 | Trần Song Thụy Trinh  | 008489/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt                                                                                                                | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa mắt, OCT trong nhãn khoa             | Không                                                                 |         |
| 131 | Nguyễn Thị Thanh Vân  | 009276/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt                                                                                                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt                         | Không                                                                 |         |
| 132 | Dương Quang Trường    | 009254/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT                                                                                                               | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT                                 | Không                                                                 |         |
| 133 | Trịnh Xuân Hoàng Diệp | 009364/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB Nội khoa- Chuẩn đoán hình ảnh                    | Không                                                                 |         |
| 134 | Đỗ Quang Uy           | 006403/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, gây mê hồi sức                                                                                                        | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB đa khoa- Gây mê hồi sức- Nội soi tiêu hóa cơ bản | Không                                                                 |         |
| 135 | Tô Văn Tĩnh           | 000346/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa                                                                                                                     | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa ngoại- siêu âm- phẫu thuật nội soi   | Không                                                                 |         |
| 136 | Trần Quý Phi          | 009375/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa                                                                                                                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB Nội khoa- Trưởng phòng KHHTH                     | Không                                                                 |         |

| STT | Họ và tên             | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                             | Vị trí chuyên môn                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Chi chú |
|-----|-----------------------|------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                     | 3                      | 4                                                                                                                                                  | 5                                                                                                                     | 6                                                                    | 7                                                                     | 8       |
| 137 | Nguyễn Minh Khánh     | 0020127BYT-CCHN        | Chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh                                                                                                                    | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Đặc sĩ KBCB chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh-Trưởng khoa Cận lâm sàng | Không                                                                 |         |
| 138 | Trương Thị Sương      | 002235QNA-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                           | Không                                                                 |         |
| 139 | Phạm Thị Kim Phương   | 002237QNA-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                           | Không                                                                 |         |
| 140 | Vũ Thị Thu Nga        | 002255QNA-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                           | Không                                                                 |         |
| 141 | Nguyễn Thị Kim Loan   | 004715DNA-CCHN         | Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức điều dưỡng                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                           | Không                                                                 |         |
| 142 | Nguyễn Thị Đoàn Trang | 001833DNA-CCHN         | Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành viên chức điều dưỡng                       | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                           | Không                                                                 |         |
| 143 | Phạm Phương Dung      | 007485QNA-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                           | Không                                                                 |         |
| 144 | Phạm Hoa Ân           | 007964QNA-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                           | Không                                                                 |         |
| 145 | Mai Thị Phương        | 004693QNA-CCHN         | Cao đẳng Điều dưỡng đa khoa                                                                                                                        | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                           | Không                                                                 |         |
| 146 | Nguyễn Thị Giải Liên  | 002210QNA-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                           | Không                                                                 |         |
| 147 | Nguyễn Thị Nga        | 003997QNA-CCHN         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phiên công | Điều dưỡng                                                           | Không                                                                 |         |



| STT | Họ và tên              | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                            | Vị trí chuyên môn                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú |
|-----|------------------------|------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   |                        | 3                      | 4                                                                                                                                                             | 5                                                                                                                    | 6                                              | 7                                                                     | 8       |
| 148 | Trịnh Thị Mỹ Dung      | 059253/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh              | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Hộ sinh                                        | Không                                                                 |         |
| 149 | Huyền Thị Ngọc Trang   | 000474/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                     | Không                                                                 |         |
| 150 | Phạm Thị Thu Hà        | 003214/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Hộ sinh              | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Hộ sinh                                        | Không                                                                 |         |
| 151 | Trương Thị Mỹ Duyên    | 000074/QNA-GPHN        | Điều dưỡng                                                                                                                                                    | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                     | Không                                                                 |         |
| 152 | Vân Thị Kiến Linh      | 008070/QNA-CCHN        | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                        | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm                       | Không                                                                 |         |
| 153 | Võ Thị Thanh Ly        | 009066/QNA-CCHN        | Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                     | Không                                                                 |         |
| 154 | Phạm Phước Tích        | 000149/QNA-GPHN        | Y học cổ truyền                                                                                                                                               | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Y sĩ Y học cổ truyền                           | Không                                                                 |         |
| 155 | Trần Vượng Sơn         | 006759/QNA-CCHN        | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa; Chuyên khoa chấn thương chỉnh hình                                                                                           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB Ngoại khoa;phân thuật nội soi khớp | Không                                                                 |         |
| 156 | Dương Ngọc Lân         | 000361/QNA-GPHN        | Rang Hàm Mất                                                                                                                                                  | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mất           | Không                                                                 |         |
| 157 | Nguyễn Phạm Hồng Nhung | 000267/BD-GPHN         | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                     | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT                   | Không                                                                 |         |
| 158 | Lê Nguyễn Vĩnh Thuận   | 000542/QNA-GPHN        | Chuyên khoa Mất                                                                                                                                               | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính:<br>KBCB ngoại giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mất                    | Không                                                                 |         |

| STT | Họ và tên           | Số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB                                                                            | Vị trí chuyên môn                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú                     |
|-----|---------------------|------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1   | 2                   | 3                      | 4                                    | 5                                                                                                                    | 6                                               | 7                                                                     | 8                           |
| 159 | Lê Thị Mỹ Hằng      | 004201/ĐNA-CC/HN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội; Phó khoa Khám bệnh | Không                                                                 |                             |
| 160 | Lê Thái Khương      | 010026/ĐNA-CC/HN       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội; Điện lâm đồ        | Không                                                                 |                             |
| 161 | Mai Thị Thanh Huyền | 000576/QNA-GPHN        | Điều dưỡng                           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                      | Không                                                                 |                             |
| 162 | Lê Quang Huy        | 000575/QNA-GPHN        | Điều dưỡng                           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                      | Không                                                                 |                             |
| 163 | Đương Thị Cúc       | 000574/QNA-GPHN        | Điều dưỡng                           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                      | Không                                                                 |                             |
| 164 | Đặng Thị Huyền Mỹ   | 000704/QNA-GPHN        | Chuyên khoa Nội khoa                 | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội                     | Không                                                                 |                             |
| 165 | Nguyễn Thị Tâm      | 000611/QNA-GPHN        | Điều dưỡng                           | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng                                      | Không                                                                 |                             |
| 166 | Giúp Hà Phương      | 005489/HCM-GPHN        | Chuyên khoa Nội khoa                 | (7h00-11h30; 13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính;<br>KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội                     | Không                                                                 | Bảo lãnh từ ngày 23/07/2025 |

Ngày 23 tháng 07 năm 2025  
 ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
 CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN  
 ĐA KHOA THĂNG HOA  
 (Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Ths.BSCKII Nguyễn Thanh Phước